

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HNGS Sè: 13/2021/QSST - T@n Y^an, ngųy 19 th, ng 01 n^om
2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 280/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Tú H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Yên Lý, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

* **Bị đơn:** Chị Lê Thị D, sinh năm 1985

Nơi ĐKKHTT: Thôn Yên Lý, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Hiện trú tại: Tổ 8, Ngõ 53, số nhà 106, làng Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tú H và chị Lê Thị D.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Tú H nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Tú Hoàng, sinh ngày 05/5/2011 và Nguyễn Tú Hào, sinh ngày 01/5/2015. Chị Lê Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H.

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Anh Nguyễn Tú H chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2020/0000042 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Hoàn trả anh Nguyễn Tú H số tiền 150.000 đồng chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Phúc Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân